

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày 12-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Xuân và ông Dương Bảo Khánh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thúy.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Chiến và bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10 tháng 8 năm 1979; Nơi đăng ký HKTT: xóm LL, xã LH, huyện VN, tỉnh TN; Nơi ở hiện nay: xóm TM, xã LH, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Quyết T, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1950 (đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lê Thị T1, sinh năm 1983; Con: Có 01 con, Nguyễn Đức M, sinh năm 2012.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai.

2. Họ và tên: **Đỗ Văn Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1984; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Xóm YN, xã LT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Đỗ Văn K (đã chết) và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Chưa có

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 cho đến nay, hiện đang bị

tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Người làm chứng:** Anh Phùng Văn T3 sinh năm 2000, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm ĐE, xã TX, huyện VN, tỉnh VN.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Q:** Ông Đào Anh T2 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Mạc Văn T3, sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

- **Người chứng kiến:**

+ Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1975, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm TM, xã LH, huyện VN, tỉnh TN.

+ Ông Hoàng Văn D1, sinh năm 1962, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 22/3/2022 Công an huyện VN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực phía sau nhà văn hóa xóm TM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN có một số đối tượng có biểu hiện tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện VN đã phối hợp với Công an xã LT thành lập Tổ công tác tiến hành xác minh tin báo trên. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, qua kiểm tra xác minh tại khu vực phía sau nhà văn hóa xóm TM, cạnh lò đốt rác, Tổ công tác phát hiện một nam thanh niên đang ngồi trên nền đất, trên tay đang cầm 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có các vết cháy xém đen, dưới đất cạnh vị trí nam thanh niên đang ngồi phát hiện 02 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có kẻ ô vuông màu đen. Qua làm việc, người này khai họ tên là Phùng Văn T3, sinh năm 2000, cư trú: xóm ĐE, xã TX, huyện VN, tỉnh TN. Nhận thấy T2 có dấu hiệu vừa sử dụng trái phép chất ma túy Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong những đồ vật trên vào phong bì kín ký hiệu A, mời người chứng kiến và lập biên bản sự việc.

Phùng Văn T3 khai nhận, nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng hết do: Buổi sáng ngày 22/3/2022 T2 đi uống thuốc Methadone tại Trạm y tế thị trấn ĐC thì gặp Mạc Văn T3, sinh năm: 1995, cư trú: xóm LH, xã LT, huyện VN. Tại đây, T3 và T3 đã rủ nhau đến nhà anh Nguyễn Văn Th, ở xóm TM, xã LH, huyện VN, tỉnh TN để mua ma túy về sử dụng. T3 đã mua được của Th 02 gói ma túy, với giá 200.000 đồng; T2 mua được của Th 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau đó T3 và T2 đi đến khu vực bãi

đất trống phía sau Nhà văn hóa xóm TM, xã LT để sử dụng trái phép chất ma túy. T2 sử dụng hết 01 gói ma túy mua được từ Th bằng hình thức hít. T3 lấy ra 01 gói ma túy mua được từ Th và sử dụng hết bằng hình thức hít, còn 01 gói ma túy còn lại T3 cho T2. T3 cầm theo giấy gói ma túy, giấy bạc, và bật lửa mà bản thân vừa dùng để sử dụng trái phép chất ma túy rồi điều khiển xe đi giải quyết công việc cá nhân. T2 cầm 01 gói ma túy được T3 cho, ngồi tại vị trí cũ và sử dụng tiếp bằng hình thức hít. Khi T2 vừa sử dụng xong gói ma túy thứ hai thì bị Công an huyện Võ Nhai kiểm tra, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Cùng ngày, Công an huyện Võ Nhai đã làm việc với anh Mạc Văn T3, T3 khai nhận việc cùng T2 mua ma túy của Th vào ngày 22/3/2022, phù hợp với lời khai của T2. Khi đến nhà Th không có nhà nên đã mượn điện thoại của T2 gọi điện cho Th theo số 0868740075, Th nói đang ở xóm HM xe bị hỏng nên chưa về được. Sau đó T3 bảo T2 ngồi đợi T3 đi đón Th về nhà. Tại nhà Th, T3 và T2 đã mua ma túy của Th.

Đến 9 giờ 30 phút ngày 23/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số người, chỗ ở đối với Nguyễn Văn Th tại xóm TM, xã LH, huyện VN, tỉnh TN. Khi đến nhà Th, thấy có 02 người đàn ông đang đứng gần nhau tại phòng khách, khi nhìn thấy tổ công tác, một người đã chạy vào phòng ngủ, người còn lại chạy vào phòng tắm của ngôi nhà, tổ công tác đã kịp thời giữ hai người này và yêu cầu giữ nguyên vị trí để làm việc. Quá trình làm việc với người chạy vào phòng ngủ thì thanh niên khai tên Nguyễn Văn Th là chủ nhà, người bỏ chạy ra phía phòng tắm khai tên Đỗ Văn Q, sinh năm 1984, cư trú tại xóm YN, xã LT, huyện VN. Tổ công tác yêu cầu Th và Q nếu có thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì tự giác khai nhận và giao nộp. Th đã khai nhận Th vừa bán 01 gói ma túy cho Q giá 100.000 đồng thì tổ công tác có mặt kiểm tra. Đồng thời, Th đang cất giấu 04 gói ma túy loại Heroine để trong 01 chiếc lọ nhựa màu xanh cất ở giá đựng đĩa trong phòng bếp. Q khai nhận vừa mua 01 gói ma túy loại Heroine của Th giá 100.000 đồng và đang cất giữ tại vị trí túi quần phía sau bên phải quần Q đang mặc mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong những vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Văn Th gồm: 01 (một) lọ nhựa màu xanh bên trong có chứa 04 gói giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột (Th khai là ma túy), đã được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu B; 01 điện thoại di động Sam Sung màu xanh đã cũ cho niêm phong vào phong bì ký hiệu G.

Thu giữ của Đỗ Văn Q gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ màu đen bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột (Q khai là ma túy) được Q lấy ra từ trong túi quần phía sau bên phải chiếc quần Q đang mặc và giao nộp cho tổ công tác, đã được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu C. Đồng thời giao nộp cho tổ công tác 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đã qua sử dụng niêm phong vào phong bì ký hiệu H.

Tiến hành khám xét tại nơi ở của Th thu giữ những đồ vật gồm: 02 mảnh giấy hình vuông màu trắng có chữ màu đen tại khu bếp nhà Th niêm phong vào phong

bì kín ký hiệu D, 01 ví giả da bên trong có số tiền 1.080.000 đồng tại vị trí đầu giường ngủ của Th, Th khai đây là số tiền từ do bán ma túy mà có, niêm phong vào phong bì kín ký hiệu H.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất màu trắng dạng cục và bột có trong 04 gói giấy màu trắng chữ màu đen đựng bên trong 01 lọ nhựa màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Th ngày 22/3/2022 trong phong bì ký hiệu B có khối lượng là 0,348 gam, lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M1 làm mẫu gửi giám định

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất màu trắng dạng cục và bột có trong 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đen thu giữ của Đỗ Văn Q ngày 22/3/2022 trong phong bì ký hiệu C có tổng khối lượng là 0,113 gam, lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 làm mẫu gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

“Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột có trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,348 gam.

Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột có trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,113 gam”.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Th đã khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy loại Heroine nên đầu năm 2022 Th đã bắt đầu có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine. Ngày 20/3/2022 Th đi từ nhà đến khu vực Cầu Q1, xã LH, huyện VN và mua 01 gói ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 700.000 đồng, mục đích để về chia ra thành những gói nhỏ để bán kiếm lời. Tại nhà của Th thuộc xóm Trúc Mai, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Th đã bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người, cụ thể như sau:

- Ngày 21/3/2022 anh Mạc Văn T3 đi cùng anh Phùng Văn T2 đến nhà Th hỏi mua ma túy, do Th chưa chia nhỏ ma túy nên bảo T3 và T2 chờ ở ngoài và đưa 10.000 đồng để nhờ T3 đi mua hộ 03 xilanh và 01 ống nước cất để khi có nhu cầu sử dụng ma túy Th sẽ lấy ra dùng. Sau đó, Th vào nhà khóa cửa chia nhỏ số ma túy mua được ngày 20/3/2022 thành 12 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng có chữ màu đen để bán kiếm lời. Sau khi chia nhỏ xong, tại đây Th đã bán cho T2 và T3 mỗi người 01 gói ma túy, loại Heroine cùng một lúc, với giá 100.000 đồng/gói, T3 và T2 mỗi người đưa cho Th một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng sau đó ra về.

- Sáng ngày 22/3/2022, Th nhận được cuộc điện thoại của Mạc Văn T3 gọi vào số thuê bao 0868740075 của Th để hỏi mua ma túy. Th nói đang bị hỏng xe ở khu vực xóm HM nên chưa về được và bảo T3 xuống đây giúp xe về xóm TM, xã LH để sửa chữa. T3 qua chỗ Th đưa xe đi sửa rồi đưa Th về nhà. Khi Th về và mở cửa đi vào nhà, T3 và T2 đi theo. T3 đặt vấn đề mua ma túy với Th thì Th đồng ý và vào buồng ngủ lấy từ nóc tủ quần áo ra 1 lọ nhựa loại lọ đựng kẹo cao su màu xanh trong đó có đựng các gói ma túy đã chia từ hôm trước để bán. Cùng một lúc,

Th đã bán cho T3 02 (gói ma túy, loại Heroine, T3 trả cho Th số tiền 200.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) và bán cho T2 01 gói ma túy loại Heroine, T2 trả cho Th số tiền 100.000 đồng (05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng). Sau khi mua được ma túy, T3 và T2 ra về, Th để chiếc lọ xanh có chứa các gói ma túy ở giỏ đựng dừa trong nhà bếp. Đến buổi trưa ngày 22/3/2022, Đỗ Văn Q đã gọi điện và đến nhà Th hỏi mua ma túy. Tại đây, Th đã bán 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, cất trong chiếc lọ xanh cho Đỗ Văn Q với giá 100.000 đồng, Q đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rồi ra về.

- Sáng ngày 23/3/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th đã lấy 01 gói ma túy từ trong chiếc lọ xanh ra sử dụng, còn lại 5 gói ma túy, loại Heroine Th để lại để bán thu lợi nhuận, khi vừa tự sử dụng ma túy xong thì Q đi đến nhà Th hỏi mua ma túy. Th đã bán 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng, có chữ đen và bán cho Q với giá 100.000 đồng. Trước đó, Q đưa cho Th một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi vừa giao dịch xong thì bị Cơ quan Công an huyện VN phát hiện. Th khai nhận còn đang cất giấu 04 gói ma túy, loại Heroine để trong 01 chiếc lọ nhựa màu xanh cất ở giỏ đựng dừa trong phòng bếp, mục đích để bán kiếm lời.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn Q khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, thường tìm mua ma túy về sử dụng. Q biết Nguyễn Văn Th có bán chất ma túy và đã nhiều lần mua ma túy của Th. Trưa ngày 22/3/2022 Q đã một mình đi xe buýt từ nhà đến nhà Th để mua ma túy. Khi đến nhà Th, Q gọi thì Th ra mở cửa, Q hỏi: “Có hàng không bán cho em 100.000 đồng”, ý là còn ma túy không thì Th bảo có. Q đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng thì Th nhận lấy rồi bảo Q chờ ở ngoài cửa. Một lúc sau Th đi từ nhà ra đưa cho Q 01 gói giấy màu trắng có chữ đen, bên trong có chất màu trắng dạng bột và cục (Q biết đó là ma túy loại Heroine). Q nhận rồi sau đó đến đoạn đường vắng gần cụm công nghiệp Trúc Mai thì một mình sử dụng hết. Đến sáng ngày 23/3/2022, Q đã dùng điện thoại di động của mình số thuê bao 0366.654.184 gọi điện cho Th số thuê bao 0868.740.075 để hỏi mua ma túy về sử dụng nhưng Th không nghe máy. Một lát sau Th gọi lại nhờ Q đến xóm XH, LH để lấy xe của Th đang gửi sửa về nhà Th. Sau khi đẩy xe Th về nhà, Q hỏi: “Anh còn hàng không để cho em 100.000 đồng”, ý là còn ma túy không rồi đưa cho Th một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng thì Th nhận lấy, rồi đưa cho Q 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng có chữ đen, Q cầm lấy rồi cất vào túi quần bên phải chiếc quần đang mặc. Đúng lúc này, Công an huyện VN đã đến kiểm tra, yêu cầu có cất giấu đồ vật gì vi phạm pháp luật thì tự nguyện giao nộp. Q tự giác giao nộp 01 gói ma túy loại Heroine trên vừa mua của Th với giá 100.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh cũ đã qua sử dụng.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn Th và Đỗ Văn Q phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản sự việc, Biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người làm chứng, và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSVN ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Th từ 9 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/3/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q. Phạt tiền đối với bị cáo Th từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy và toàn bộ vật chứng liên quan không còn giá trị sử dụng đến việc mua bán và tàng trữ ma túy của Th và Q;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng thu giữ và 1.080.000 đồng của bị cáo Th do bán ma túy mà có ; 01 điện thoại VIVO màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Q.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th 01 ví giả da cũ màu nâu đã qua sử dụng đựng trong vỏ phong bì ký hiệu E1.

Về án phí: Bị cáo phải Th chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn Q.

Bị cáo Th không tranh luận với Viện kiểm sát.

Ý kiến phát biểu của ông Đào Anh T2 bào chữa cho bị cáo Q: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Q về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Từ những viện dẫn nêu trên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp là 15 tháng tù như Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo Q không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng đều xin được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa là phù hợp.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, loại Heroine nên, từ đầu năm 2022 Nguyễn Văn Th đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lợi. Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 23/3/2022, tại nhà của Nguyễn Văn Th thuộc xóm Trúc Mai, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Th đã bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người, cụ thể: Ngày 21/3/2022 Th đã bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn T3 và Phùng Văn T2 mỗi người 01 gói ma túy, loại Heroine với giá mỗi gói là 100.000 đồng (việc mua bán diễn ra trong cùng một thời điểm). Sáng ngày 22/3/2022 Th đã bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn T3 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng và Phùng Văn T2 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000 đồng (việc mua bán diễn ra cùng thời điểm). Chiều ngày 22/3/2022 Th tiếp tục bán trái phép cho Đỗ Văn Q 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/3/2022 Th tiếp tục bán trái phép cho Đỗ Văn Q 01 gói ma túy, loại Heroine khối lượng 0,113 gam với giá 100.000 đồng. Khi vừa giao dịch xong thì Th và Q bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Võ Nhai bắt quả tang cùng vật chứng. Nguyễn Văn Th còn giao nộp 04 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng, có chữ đen có khối lượng 0,348 gam mục đích để Th bán kiếm lợi, Tô công tác còn thu giữ một số cùng vật chứng có

liên quan khác. Tổng khối lượng ma túy Th tàng trữ để bán trong ngày 23/3/2022 là 0,461 gam.

Hành vi bán trái phép Heroine của Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

c) Đối với 02 người trở lên.”

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn Q đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án đối với bị cáo Th thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đối với bị cáo Q thuộc trường hợp nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, mặt khác còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mình đã gây ra.

[4]. Xét về ý thức chủ quan thấy: Bản thân các bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cù ý trực tiếp, mặc dù nhận thức rõ về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

[5]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn Th có bổ đề được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải có mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian thì mới cải tạo, giáo dục trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Q nghiện chất ma túy quá trình điều tra xác minh xác định bị cáo không có tài sản và thuộc hộ cận nghèo, nên HĐXX không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo Q. Bị cáo Th mua ma túy về sử dụng và bán ma túy cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời, bị cáo không thuộc diện được xem xét miễn hình phạt bổ sung, do vậy Hội đồng xét xử xét cần phạt tiền đối với bị cáo Th 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

[9]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 0,333gam chất ma túy loại heroine được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu M1 là số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì ký hiệu V1 bên trong có 01 lọ nhựa màu xanh, 04 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu B; 01 vỏ phong bì ký hiệu V2 bên trong có 01 mảnh giấy có chữ màu đen; 02 mảnh giấy hình vuông màu trắng có chữ màu đen thu giữ tại khu bếp nhà Th đựng trong vỏ phong bì ký hiệu D; 01 vỏ phong bì ký hiệu H và 01 vỏ phong bì ký hiệu G sau khi được mở niêm phong ngày 06.6.2022 được đựng trong vỏ phong bì ký hiệu P2, P4; 0,103gam chất ma túy loại heroine được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu M2 là ma túy hoàn lại sau giám định 01 vỏ phong bì ký hiệu C; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có các vệt cháy xém đen, 02 mảnh giấy hình vuông màu trắng có kẻ ô màu đen tất cả được đựng trong vỏ phong bì ký hiệu A. Đây là số vật chứng cầm tang trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Th; 01 điện thoại VIVO màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Q các bị cáo dùng làm phương tiện để trao đổi mua bán ma túy và 1.080.000 đồng của bị cáo Th do bán ma túy mà có cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 ví giả da cũ màu nâu đã qua sử dụng đựng trong vỏ phong bì ký hiệu E1, tại phiên tòa bị cáo đề nghị trả lại. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th quản lý sử dụng.

[9]. Về án phí:

- Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với bị cáo Q lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về nguồn gốc heroine thu giữ của Nguyễn Văn Th, Th khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Cầu Quýt, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 20/3/2022 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11]. Đối với Mạc Văn T3 và Phùng Văn T2 là các đối tượng đã mua ma túy của Th vào các ngày 21/3/2022 và ngày 22/3/2022 để sử dụng cho bản thân. Do T2 và T3 đã sử dụng hết số ma túy trên nên Cơ quan Điều tra không đủ cơ sở xem xét xử lý đối với T3 và T2. Xét thấy, hành vi của những người này không đủ cấu thành tội phạm hình sự, ngày 17/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã chuyển tài liệu hồ sơ liên quan đến Công an xã Lâu Thượng và Công an xã Tràng Xá để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Ngoài ra, Th còn khai đã bán ma túy cho một số đối tượng nghiện khác nhưng không nhớ, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở làm rõ để xử lý.

[12]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát huyện Võ Nhai về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp.

[13]. Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Th **9 (chín) năm 6 (sáu) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022.

Phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Th 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đỗ Văn Q **16 (mười sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Văn Q.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Đỗ Văn Q mỗi bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo T3 hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tịch thu tiêu hủy:*

- 0,333gam chất ma túy loại heroine được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu M1 là số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì ký hiệu V1 bên trong có 01 lọ nhựa màu xanh, 04 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu B; 01 vỏ phong bì ký hiệu V2 bên trong có 01 mảnh giấy có chữ màu đen; 02 mảnh giấy hình vuông màu trắng có chữ màu đen thu giữ tại khu bếp nhà Th đựng trong vỏ phong bì ký hiệu D; 01 vỏ phong bì ký hiệu H và 01 vỏ phong bì ký hiệu G sau khi được mở niêm phong ngày 06.6.2022 được đựng trong vỏ phong bì ký hiệu P2, P4 của Nguyễn Văn Th.

- 0,103gam chất ma túy loại heroine được niêm phong vào phong bì kín ký hiệu M2 là ma túy hoàn lại sau giám định 01 vỏ phong bì ký hiệu C của Đỗ Văn Q.

- 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có các vết cháy xém đen, 02 mảnh giấy hình vuông màu trắng có kẻ ô màu đen tất cả được đựng trong vỏ phong bì ký hiệu A của Phùng Văn T2;

** Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th:* 01 ví giả da màu nâu cũ đã qua sử dụng đựng trong vỏ phong bì ký hiệu E1.

** Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã cũ đã qua sử dụng điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI của bị cáo Th đựng trong vỏ phong bì ký hiệu P3 và 1.080.000 đồng của bị cáo Th do bán ma túy mà có.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh cũ đã qua sử dụng điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI của Q đựng trong vỏ phong bì ký hiệu P1.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 08/7/2022; số tiền theo giấy uỷ nhiệm chi số 201 ngày 08/7/2022).

Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại UBND xã.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND 2 cấp;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- UBND TT xã La Hiên, xã Lâu Thượng;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương